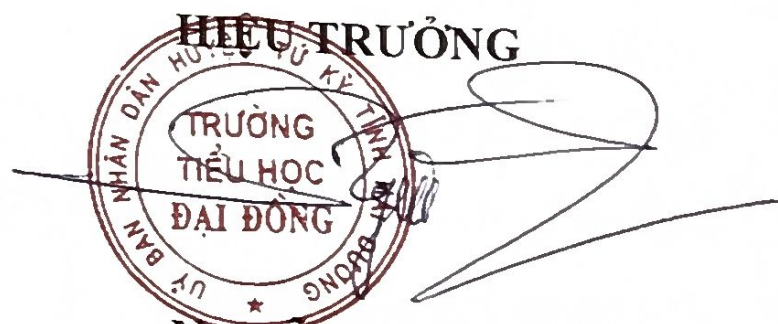


hồ sơ đề nghị xét thưởng.

4. Quy chế này đã được lấy ý kiến đóng góp của cán bộ giáo viên trong cuộc họp, ngày 30 tháng 12 năm 2024 và được 100% cán bộ viên chức nhà trường nhất trí. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên báo cáo với Hiệu trưởng để sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp vào năm sau./.

Nơi nhận

- Phòng Nội vụ (Để báo cáo);
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Kho bạc (Để kiểm soát);
- CBGVNV trường (Để thực hiện);
- Lưu: VT.


Nguyễn Thị Phương

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Hội đồng xét khen thưởng

1. Thành phần Hội đồng xét khen thưởng chính là Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường gồm:

- a) Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng làm Chủ tịch Hội đồng;
- b) Chủ tịch Công đoàn làm Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng
- b) Phó Bí thư Chi bộ, Phó Hiệu trưởng làm thành viên;
- d) Thư ký Hội đồng Sư phạm làm Thư ký Hội đồng;
- d) Các Tổ trưởng (*Chuyên môn, văn phòng*), Thanh tra nhân dân, Bí thư Chi đoàn, Tổng phụ trách Đội.

2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

Hội đồng xét khen thưởng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số.

Trường hợp số phiếu bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng là người quyết định.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Cán bộ, viên chức, người lao động Trường Tiểu học Đại Đồng có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này. Trường hợp có sự thay đổi về mức lương cơ sở hoặc nội dung quy chế này chưa phù hợp với quy định hoặc chưa phù hợp thực tiễn năm học thì sẽ được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 14. Kiểm tra, giám sát

Giao cho Chủ tịch công đoàn, Ban thanh tra nhân dân theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

Điều 15. Trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong công tác xét thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến, quán triệt việc thực hiện Quy chế; kịp thời xét thưởng và chịu trách nhiệm trước cấp trên về công tác chi thưởng của nhà trường.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm:

- Lập văn bản đề nghị thưởng đột xuất và thưởng định kỳ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường;
- Tập hợp minh chứng đề nghị thưởng cho cá nhân;
- Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình xét thưởng, đảm bảo có đầy đủ chứng từ, minh chứng cho các thành tích, kết quả đạt được.
- Thực hiện công khai các quyết định chi thưởng theo Quy chế dân chủ ở cơ sở của Trường Tiểu học Đại Đồng.

3. Các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm trong báo cáo, kê khai thành tích, lập

- ...đạt được các tiêu chí sau đây:
- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị nơi công tác;
 - Lập được thành tích công tác xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng, có hiệu quả và tác động tích cực ở một trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Trường Tiểu học Đại Đồng và đạt một trong số các thành tích sau:
 - Mưu trí, dũng cảm cứu người, tài sản lớn của Nhà trường và của nhân dân; Có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng cấp huyện hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu từ cấp huyện trở lên.
 - Có nghĩa cử cao đẹp, dũng cảm đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương trong toàn huyện được nhân dân, phụ huynh ghi nhận và tôn vinh.
 - Có thành tích trong giảng dạy, bồi dưỡng học sinh đạt một trong các thành tích sau:
 - + Cá nhân đạt thành tích trong hội thi, giao lưu từ cấp huyện trở lên.
 - + Cá nhân có học sinh đạt giải cấp huyện trở lên các môn văn hoá, thể dục thể thao, năng khiếu, nghệ thuật, ... trong các cuộc thi, giao lưu do các cấp tổ chức (theo kế hoạch của trường, của ngành Giáo dục, Đoàn đội, liên ngành phối hợp, ...).
- Căn cứ vào thành tích đạt được, mỗi cá nhân được xem xét thưởng đột xuất 1 lần/1 nội dung lấy thành tích cao nhất;

Đối với thành tích công tác xuất sắc đột xuất có sự tham gia đóng góp của nhiều cá nhân, số lượng đề nghị xét thưởng là tất cả các cá nhân nhưng không vượt quá số tiền thưởng theo quy định tại phụ lục đính kèm.

2. Mức tiền thưởng: (Theo phụ lục đính kèm)

3. Giáo viên nghỉ chế độ BHXH, GV chuyển công tác được thưởng theo số tháng công tác trong năm trước khi nghỉ hoặc chuyển trường theo mức độ HTNV trong năm học liền trước đó.

Ngoài tiền thưởng theo quy định, thưởng thêm cho viên chức nghỉ để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội trong năm là 02 (hai) tháng lương cơ sở.

Điều 8. Xét thưởng và mức tiền thưởng định kỳ hằng năm

1. Tiêu chí xét thưởng

- Căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân của năm học trước liền kề theo quyết định của người có thẩm quyền. Thưởng định kỳ hằng năm cho cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này có kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Căn cứ xét thưởng là kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm học trước liền kề (Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức).

Năm 2024, là lấy kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm học 2023 - 2024.

2. Mức tiền thưởng

2.1. Xác định tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm

Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm là quỹ thưởng còn lại tại thời

QUY CHẾ
Thực hiện chế độ tiền thưởng của Trường Tiểu học Đại Đồng
(theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP)
(Kèm theo Quyết định số: 135/QĐ-THĐĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đại Đồng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phạm vi, đối tượng áp dụng, tiêu chí thưởng, mức tiền thưởng, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét thưởng theo thành tích công tác xuất sắc đột xuất (sau đây viết tắt là thưởng đột xuất) và thưởng định kỳ theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm (sau đây viết tắt là thưởng định kỳ hằng năm) theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Viên chức, người làm các công việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc trường hợp được áp dụng hoặc có thỏa thuận trong hợp đồng lao động áp dụng xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang.

Điều 3. Các hình thức thưởng

1. Thưởng đột xuất

- Thưởng đột xuất là hình thức thưởng kịp thời bằng tiền cho cá nhân lập thành tích công tác xuất sắc đột xuất trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Trường Tiểu học Đại Đồng ngoài chế độ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Thành tích công tác xuất sắc đột xuất là thành tích cá nhân đạt được khi dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân và của nhà nước; là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân đảm nhận.

2. Thưởng định kỳ:

Thưởng định kỳ là hình thức thưởng hằng năm cho cá nhân theo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức hàng năm của từng người hưởng lương trong cơ quan đơn vị ngoài chế độ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Nguyên tắc xét thưởng

1. Bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.

2. Đối với các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác được cấp có thẩm quyền giao, chỉ xem xét thưởng cho cá nhân có thành tích thực sự tiêu biểu, xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Số: 135/QĐ-THDD

Đại Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ tại Trường Tiểu học Đại Đồng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP 30/6/2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

Căn cứ công văn số 1739/SNV-CCVC ngày 04/12/2024 của Sở Nội vụ Hải Dương về việc triển khai thực hiện chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, viên chức, người lao động thuộc Trường Tiểu học Đại Đồng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

Cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường, Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định được đăng tải công khai cùng Quy chế trên Website: <http://thdaidong.haiduong.edu.vn/>.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phương

Số: 38 /BB-CK

Đại Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2024

BIÊN BẢN NIÊM YẾT

Về việc niêm yết công khai Ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ tại Trường Tiểu học Đại Đồng

I- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

- Vào hồi 9h 00 phút ngày 31 tháng 12 năm 2024
- Tại: Văn phòng trường Tiểu học Đại Đồng, thôn Nghĩa Xá, xã Đại Sơn

II- THÀNH PHẦN

- | | |
|--------------------------|--------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Phương | Hiệu trưởng |
| 2. Bà Đinh Thị Chanh | Phó hiệu trưởng |
| 3. Bà Phạm Thị Huê | Chủ tịch công đoàn |
| 4. Bà Chu Thị Ngoãn | Trưởng ban TTND |
| 5. Ông Nguyễn Quang Hùng | Kế toán |

III. NỘI DUNG:

Địa điểm niêm yết: Bảng tin, công thông tin Trường Tiểu học Đại Đồng;

Thời gian niêm yết: Từ ngày 31 tháng 12 năm 2024 đến hết ngày 14 tháng 01 năm 2025.

Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường (thdaidong.tuky@gmail.com)

Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất ngày 14/01/2025.

IV. KẾT LUẬN

Trong 15 ngày kể từ ngày niêm yết, trường Tiểu học Đại Đồng tiếp nhận thông tin phản ánh của cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng khác (nếu có).

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

Kế toán

Ban Thanh tra ND

CT Công đoàn

HIỆU TRƯỞNG

(Chữ ký)

(Chữ ký)

(Chữ ký)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Quang Hùng Chu Thị Ngoãn

Phạm Thị Huê

Số: 136 /QĐ-CK

Đại Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc niêm yết công khai Ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ tại Trường Tiểu học Đại Đồng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy định thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn hướng dẫn số 125/PGĐT-VP ngày 26/9/2019 của Phòng GD&ĐT huyện Tú Kỳ về việc thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở GD;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, giáo viên trường Tiểu học Đại Đồng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập bộ phận niêm yết công khai Ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ tại Trường Tiểu học Đại Đồng gồm các ông bà: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, thanh tra nhân dân, kế toán.

Điều 2: Địa điểm niêm yết: Bảng tin, công thông tin trường Tiểu học Đại Đồng;

Thời gian niêm yết: Từ ngày 31 tháng 12 năm 2024 đến hết ngày 14 tháng 01 năm 2025.

Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 31 tháng 12 năm 2024 đến hết ngày 14 tháng 01 năm 2025.

Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường (thdaidong.tuky@gmail.com)

Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất là 14/01/2025.

Điều 3: Các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
ĐẠI ĐỒNG
Nguyễn Thị Phương

	- Thành tích Đội vượt trội so với năm học trước	Đồng đội	3.000.000
14	Giáo viên bồi dưỡng có học sinh đạt giải cấp Tỉnh, cấp Quốc gia trong các cuộc thi, giao lưu do ngành giáo dục, liên ngành tổ chức; Các cuộc thi các môn Toán, Tiếng Anh; Trạng nguyên Tiếng Việt, ... trên internet do trường phối hợp tổ chức.	Đồng đội	4.000.000
		Đồng đội	2.000.000
	Cấp Tỉnh		
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương)* tổng số em đạt	1 em	100.000
	- Giải Nhất, Nhì* tổng số em đạt	1 em	150.000
	Cấp Quốc gia		
	- Được công nhận (nếu có)		-
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương)	1 em	200.000
	- Giải Nhì	1 em	300.000
	- Giải Nhất	1 em	400.000
		1 em	500.000
15	GIÁO VIÊN TRỰC TIẾP BỒI DƯỠNG, CÓ VẤN GIÁO VIÊN HOẶC HUẤN LUYỆN GV THAM GIA CÁC CUỘC THI, GIAO LƯU DO PHÒNG GD&ĐT; SỞ GD&ĐT; BỘ GD, ĐOÀN ĐỘI, CÔNG ĐOÀN TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO. (LẤY THEO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN GV ĐẠT GIẢI)		
15.1	Cấp Huyện		
	- Được công nhận		-
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương)	1 GV	500.000
	- Giải Nhất, Nhì có tiết dạy Xuất sắc, sáng tạo hoặc tương đương	1 GV	800.000
15.2	Cấp Tỉnh	1 GV	1 000.000
	- Được công nhận (nếu có)	1 GV	-
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương)	1 GV	1 500.000
	- Giải Nhì, GV có tiết dạy sáng tạo (Hoặc tương đương)	1 GV	1 800.000
	- Giải Nhất GV có tiết dạy Xuất sắc hoặc tương đương	1 GV	2 000.000
15.3	Cấp Quốc gia	1 GV	3.000.000
	- Được công nhận (nếu có)		
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương)	1 GV	2.500.000
	- Giải Nhì, GV có tiết dạy sáng tạo (Hoặc tương đương)	1 GV	3 000.000
	- Giải Nhất GV có tiết dạy Xuất sắc hoặc tương đương	1 GV	4 000.000
		1 GV	5.000.000

Ghi chú:

- Mỗi cá nhân chỉ nhận thưởng ở một hình thức khen thưởng tại một nội dung, nhận khen theo thành tích cá nhân thì không được nhận theo thành tích tập thể (và ngược lại); 1 giáo viên; 1 học sinh thi một nội dung thì giáo viên chọn thành tích cao nhất của mình; của học sinh đó để tính thưởng.

	- Giải Nhất (Tiết dạy sáng tạo) hoặc tương đương	1 GV	1 200.000
10	CÁ NHÂN TRỰC TIẾP THAM GIA HỘI THI, GIAO LƯU CẤP TỈNH	1 GV	1.500.000
	- Đạt GVG cấp tỉnh (Được công nhận)		-
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương)	1 GV	1.500.000
	- Giải Nhì, GV có tiết dạy sáng tạo (Hoặc tương đương)	1 GV	1.600.000
	- Giải Nhất GV có tiết dạy Xuất sắc hoặc tương đương	1 GV	2 000.000
11	CÁ NHÂN TRỰC TIẾP THAM GIA HỘI THI, GIAO LƯU CẤP QUỐC GIA	1 GV	2.500.000
	- Được công nhận		-
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương)	1 GV	2.000.000
	- Giải Nhất, Nhì (Hoặc tương đương)	1 GV	2.500.000
12	GIÁO VIÊN TRỰC TIẾP BỒI DƯỠNG HỌC SINH HOẶC HUẤN LUYỆN HS THAM GIA CÁC CUỘC THI, GIAO LƯU DO PHÒNG GD; SỞ GD; BỘ GD, ĐOÀN ĐỘI, CÔNG ĐOÀN TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO. LẤY THEO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN HỌC SINH ĐẠT GIẢI (1 HS ĐẠT NHIỀU GIẢI THÌ LẤY THÀNH TÍCH CAO NHẤT CỦA HS ĐÓ)	1 GV	3.000.000
12.1	Cấp Huyện		-
	- Được công nhận (nếu có) * tổng số em đạt		
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương) * tổng số em đạt	1 em	200.000
	- Giải Nhì * tổng số em đạt	1 em	300.000
	- Giải Nhất tổng số em đạt	1 em	400.000
12.2	Cấp Tỉnh	1 em	500.000
	- Được công nhận (nếu có) * tổng số em đạt		-
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương) * tổng số em đạt	1 em	600.000
	- Giải Nhì * tổng số em đạt	1 em	700.000
	- Giải Nhất * tổng số em đạt	1 em	1.000.000
12.3	Cấp Quốc gia	1 em	2.000.000
	- Được công nhận (nếu có)		
	- Giải Ba, Khuyến khích (Hoặc tương đương)	1 em	2.500.000
	- Giải Nhì	1 em	3 000.000
	- Giải Nhất	1 em	4.00.000
13	GIÁO VIÊN TRỰC TIẾP BỒI DƯỠNG HỌC SINH , BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN, HUẤN LUYỆN THÀNH TÍCH XẾP HẠNG TẬP THỂ CẤP HUYỆN (Ví dụ: Bóng đá, cờ vua, bơi, Robocon, Stem, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, GVG học sinh tiểu học)		-
	- Khuyến khích	Đồng đội	1.000.000
	- Giải Ba	Đồng đội	2.000.000

PHỤ LỤC 1: THƯỞNG ĐỘT XUẤT
(Kèm theo Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ tại Trường Tiểu học Đại Đồng)

TT	Nội dung khen thưởng	Đơn vị tính	Số tiền
1	Cá nhân mưu trí, dũng cảm cứu người, tài sản lớn của Nhà trường và của nhân dân	1 GV	2.000.000
2	Cá nhân có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng cấp huyện hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp huyện được cấp huyện ghi nhận (có Quyết định công nhận).	1 GV	500.000
3	Cá nhân có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu đạt cấp ngành; tỉnh	1 GV	2 000.000
4	Cá nhân có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu đạt Cấp Bộ, tương đương (có Quyết định công nhận).	1 GV	3.000.000
5	Cá nhân có nghĩa cử cao đẹp, dũng cảm đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương trong toàn huyện được nhân dân, phụ huynh ghi nhận và tôn vinh hoặc tham gia hiến máu nhân đạo (hiển được máu) .	1 GV	1.000.000
6	Giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc trong các phong trào xây dựng trường, lớp học thân thiện, học sinh tích cực; xã hội hóa giáo dục; trường học hạnh phúc; công tác truyền thông	1 GV	500.000
7	Giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác chủ nhiệm lớp: lớp có phong trào tốt, lớp có nề nếp tốt, lớp có chất lượng tốt, chất lượng lớp vượt trội, thành tích vượt trội đột xuất... theo học kỳ, theo đợt hoặc theo năm học	1 GV	500.000
8	Giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong các hội thi, giao lưu do nhà trường tổ chức, nhà trường kết hợp với Đoàn đội , công đoàn tổ chức: thi GVG, GVCN giỏi,văn nghệ, thể dục thể thao, bóng chuyền hơi, ...		
	- Giải Ba, Khuyến khích hoặc tương đương	1GV	300.000
	- Giải Nhì (Hoặc tiết dạy sáng tạo) hoặc tương đương	1 GV	400.000
	- Giải Nhất, giải Xuất sắc, thành tích XS (Tiết dạy Xuất sắc) hoặc tương đương	1 GV	500.000
9	CÁ NHÂN TRỰC TIẾP THAM GIA HỘI THI,GIAO LƯU CẤP HUYỆN		-
	- Đạt GVG cấp huyện (Được công nhận) hoặc tương đương	1 GV	700.000
	- Giải Ba, Khuyến khích hoặc tương đương	1 GV	1 000.000